

Bản án số: 07/2020/HSST

Ngày 25 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vàng Văn Thủy
+ Ông Thào Seo Tỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng Seo Sừ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Nhà Văn hóa đa năng xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS, ngày 03/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS, ngày 12/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ**; Tên gọi khác: không, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1959, tại T, H. Nơi cư trú: Thôn B 2, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn B (đã chết) và bà Lương Thị T (đã chết); Bị cáo có 03 vợ: Vợ thứ nhất: Trần Thị Th (đã ly hôn năm 2005). Vợ thứ hai: Trần Thị Ánh T (đã ly hôn năm 2012). Vợ thứ ba: Phạm Thị Ng (đã ly hôn năm 2019). Con: bị cáo có 4 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2009; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án; tiền sự: không. Nhân thân: chưa có án tích; chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kỷ luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2020, tạm giam từ ngày 15/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lương Văn Ch, năm sinh 1987.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 05 phút, ngày 12/4/2020, tổ công tác Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đang làm nhiệm vụ tại thôn B 2, xã B, huyện Bắc Hà phát hiện một người thanh niên khoảng 30 tuổi đang ở sân nhà ông Trần Văn Đ tại thôn B 2, xã B có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người thanh niên khai tên là Lương Văn Ch, trú tại thôn K, xã B, huyện Bắc Hà. Sau khi được động viên thuyết phục của tổ công tác Chiến khai nhận vừa mua một

tép ma túy với giá 100.000đồng của ông Đ để sử dụng, Ch tự nguyện lấy ở túi quần bên phải đang mặc trên người ra 01 gói giấy bạc màu trắng (Bì M1) giao nộp cho Công an, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, Ch khai nhận là ma túy (Hêrôin). Công an huyện Bắc Hà đưa Ch vào nhà ông Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, kiểm tra trên người Trần Văn Đ tại túi quần đùi bên phải đang mặc có 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng, trong đó có 01 tờ ghi chữ số “lô 17” như lời khai của Lương Văn Ch. Tổ công tác niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày cơ quan Công an huyện Bắc Hà tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực liên quan nhà Trần Văn Đ thu được tại phòng ngủ số tiền 3.300.000đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*). Phía sau nhà bên trái theo hướng cửa ra phía sau có một cửa sắt mở ra ngoài phát hiện có 01 thanh thép rỗng nhỏ dài 13cm đúc vào bên trong thanh thép bờ rào rỗng lớn hơn, rút thanh nhỏ này ra thấy một đầu bịt bằng giấy vệ sinh màu trắng, một đầu bịt bằng ni lông màu hồng, rút giấy vệ sinh ra thấy bên trong thanh thép có 04 gói giấy bạc màu trắng (Bì M2), mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận như sau: Năm 2019 Trần Văn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Đ đã ra ga Phố Lu, huyện Bảo Thắng mua được 10 tép ma túy của một người phụ nữ lạ mặt không biết tên, địa chỉ về để sử dụng. Quá trình sử dụng thì bị gia đình phát hiện khuyên ngăn nhiều lần, nên Đ từ bỏ không sử dụng ma túy nữa, nhưng vẫn còn 05 gói Đ cho vào đoạn ống thép rỗng vuông 2,5cm x 2,5cm, dài 13cm, một đầu bịt túi ni lông màu hồng, một đầu bịt giấy vệ sinh đúc vào đoạn ống thép hàng rào có đặc điểm tương tự kích thước to hơn ở đằng sau nhà. Đầu tháng 4 năm 2020, Lương Văn Ch trú tại thôn K, xã B, huyện B là người nghiện ma túy đến nhà Đ chơi, qua nói chuyện Đ nói là không sử dụng ma túy nữa, nhưng vẫn còn một ít nếu Ch lấy thì Đ bán lại cho, Ch không nói gì và đi về nhà. Đến ngày 12/4/2020, Ch mang tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng, trên tờ tiền này có ghi chữ số “ lô 17” đi đánh lô nhưng các đại lý số số đang tạm dừng vì Covid 19. Chiến nảy sinh ý định mua ma túy của Đ để sử dụng, Ch dùng điện thoại di động của mẹ là bà Đào Thị V gọi cho Đ hỏi mua ma túy, nhưng Đ không nghe. Ch ra đường vẫy xe của người lạ mặt đi nhờ đến nhà , thấy Đ một mình ở nhà, Ch đưa tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có ghi chữ số “ lô 17” cho Đ và nói “Cho cháu một trăm nghìn”, Đ hiểu ý Ch muốn mua ma túy, nên cầm tiền cất vào túi quần đang mặc và bảo Ch “Cứ đi đâu chơi, khoảng 5 phút sau quay lại trước cửa nhà chú có hòn gạch thì lấy ma túy ở dưới”. Ch đi ra khỏi nhà, Đ đi ra vị trí cất giấu ma túy ở hàng rào phía sau nhà lấy 01 gói ma túy ra để bên dưới hòn gạch trước cửa nhà rồi đi vào trong nhà, cùng lúc này Ch quay lại lật hòn gạch lên thấy có 01 gói giấy bạc màu trắng, biết chắc là ma túy Ch cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người chưa kịp đi thì bị Công an huyện Bắc Hà phát hiện bắt quả tang đưa vào trong nhà Trần Văn Đ lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 83/GĐMT, ngày 15/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M1 có khối lượng là 0,09 gam (*Không thấy không chín gam*) chất bột khô màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy (Hêrôin). Bì M2 có khối lượng là 0,24 (*Không thấy hai mươi bốn gam*) chất bột khô màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-BH, ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội, tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,25 gam ma túy (Hêrôin) được đựng trong một phong bì niêm phong là bì thư in sẵn của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lương Văn Ch và Trần Văn Đ ngày 12/4/2020 tại thôn Bảo Tân 2, xã bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai”.

- Tịch thu của Trần Văn Đ số tiền 100.000 đồng, do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống thép rỗng vuông 2,5cm x 2,5cm, dài 13cm một đầu nhét giấy vệ sinh, một đầu nhét ni lông màu hồng.

- Tạm giữ của Trần Văn Đ số tiền 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*), để đảm bảo cho việc thi hành án.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ: Tại phiên toà bị cáo Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai: Năm 2019 do bản thân nghiện ma túy nên đã đi ra ga Phố Lu mua 10 gói ma túy về để sử dụng, nhưng do bị gia đình ngăn

cần nên Đ không sử dụng hết còn lại 05 gói. Đ đã nảy sinh ý định bán số ma túy còn lại để kiếm lời. Đầu tháng 4 năm 2020, Lương Văn Ch là người nghiện ma túy đến nhà Đ chơi, qua nói chuyện Đ nói là không sử dụng ma túy nữa, nhưng vẫn còn một ít nếu Ch lấy thì Đ bán lại cho. Đến ngày 12/4/2020 Đ đã có hành vi bán cho Lương Văn Ch 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng có khối lượng 0,09 gam ma túy (Hêrôin) với giá 100.000 đồng, nhằm mục đích thu lời bất chính từ việc bán ma túy thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Khi khám xét tại nhà Đ, Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm 04 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng có khối lượng 0,24 gam ma túy (Hêrôin). Tổng khối lượng 05 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất ma túy là: 0,33 (*Không thấy ba ba*) gam ma túy (Hêrôin). Như vậy, hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị Cơ quan Điều tra Công an huyện Bắc Hà khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Trục tiếp là hành vi bán cho Lương Văn Ch 0,09 gam ma túy (Hêrôin) và tàng trữ trái phép 0,24 gam ma túy (Hêrôin) chất ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, từ năm 1975-1976 bị cáo đã tham gia dân công hỏa tuyến và được Bộ tư lệnh Quân khu 2 cấp Giấy chứng nhận và được hưởng chế độ theo quyết định số 49/2015/QĐ- TTg, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo Đ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 16/4/2020 UBND xã Bảo Nhai xác nhận bị cáo Đ có nhà, đất và xưởng mộc. Do vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Đối với Lương Văn Ch là người nghiện chất ma túy, ngày 12/4/2020 đã mua 0,09 gam ma túy (Hêrôin) để sử dụng. Tuy nhiên, căn cứ vào khối lượng chất ma túy mà Ch đã mua của Đ, không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là hoàn toàn phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6]. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Đ, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có đủ thông tin xác minh làm rõ hành vi phạm tội của người phụ nữ đó, vì vậy không đề cập xử lý.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Chiến 01 điện thoại di động là điện thoại của bà Đào Thị V (mẹ của Ch); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A71 màu vàng đen của bị cáo Đ. Quá trình điều tra xác định một số tài sản không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã trả lại cho chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp với quy định.

Đối với 0,33 gam ma túy (Hêrôin) cơ quan điều tra đã thu giữ của Lương Văn Ch và Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu 0,08 gam ma túy (Hêrôin); Còn lại 0,25 gam ma túy (Hêrôin), cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn ống thép rỗng vuông 2,5cm x 2,5cm, dài 13 cm một đầu nhét giấy vệ sinh, một đầu nhét ni lông màu hồng. Đ đã sử dụng để cất giấu ma túy. Đây là vật chứng của vụ án, xét thấy không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ trên người Đ, trong đó có 100.000 đồng Đ đã bán ma túy cho Ch, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 100.000 đồng (trong tổng số 3.500.000 đồng) hiện Công an huyện Bắc Hà tạm gửi vào tài khoản số 394901053629 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Hà.

Đối với số tiền 3.300.000 đồng khám xét thu được trong phòng ngủ của Trần Văn Đ và 100.000 đồng (trong số 200.000 đồng) thu giữ trên người Trần Văn Đ. Tổng cộng là 3.400.000 đồng. Đây là tiền của cá nhân Đ, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Đ. Nhưng do, bị cáo Đ phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do vậy, cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. Số tiền trên hiện Công an huyện Bắc Hà đang tạm gửi vào tài khoản số 394901053629 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Hà

[8]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều phù hợp. Về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 12 tháng 4 năm 2020. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nộp vào ngân sách Nhà nước

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,25 gam ma túy (Hêrôin) được đựng trong một phong bì niêm phong là bì thư in sẵn của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai dán kín, tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người giao nhận, đối tượng, hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì của bì niêm phong có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lương Văn Ch và Trần Văn Đ ngày 12/4/2020 tại thôn Bảo Tân 2, xã bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai”.

- Tịch thu của Trần Văn Đ số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*), do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống thép rỗng vuông 2,5cm x 2,5cm, dài 13 cm một đầu nhét giấy vệ sinh, một đầu nhét ni lông màu hồng.

- Tạm giữ của Trần Văn Đ số tiền 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*), để đảm bảo cho việc thi hành án.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND h. Bắc Hà;
- CQCSĐT CA h. Bắc Hà;
- CQTHAHS CA h. Bắc Hà;
- Sở tư pháp T. Lào Cai;
- BPHSNV CA Bắc Hà (để chuyển CA tỉnh);
- P.THA& HTTP CA T. Lào Cai;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA HS;
- CCTHADS;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vàng Văn Thủy Thào Seo Tỏa

Trần Thị Thọ